

Số: 191 /TB-BVM

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 3 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Về việc Gia hạn Yêu cầu báo giá số 152/TB-BVM ngày 28/02/2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ theo Yêu cầu báo giá số 152/TB-BVM ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng về nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu mua sắm thiết bị y tế đợt 2 năm 2024. Tuy nhiên trong quá trình rà soát của Bệnh viện vào ngày 10 tháng 03 năm 2025, có điều chỉnh một số thông số kỹ thuật của hàng hoá có số thứ tự 4 và 5 tại Phụ lục 2 đính kèm.

Vì vậy Bệnh viện đăng tải Yêu cầu báo giá trên với mục đích gia hạn thời gian nhận báo giá và điều chỉnh một số nội dung của Yêu cầu báo giá số 152/TB-BVM ngày 28 tháng 02 năm 2025 với những thông tin cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng.

Địa chỉ: 68 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Lê Thanh Tú

Chức vụ: Trưởng phòng Vật tư y tế và Mắt giả, Tổ trưởng Tổ mua sắm 1

Số điện thoại liên hệ: 091 3465923

Địa chỉ email: tomuasam1@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Báo giá có thể bao gồm một hoặc nhiều mặt hàng có trong danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá (theo phụ lục đính kèm).

- Báo giá phải ghi rõ ngày phát hành báo giá.

- Giá hàng hoá đã bao gồm thuế và tất cả các chi phí khác (vận chuyển, lắp đặt, cài đặt, hướng dẫn sử dụng, chế độ bảo hành...).

- Báo giá phải được đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký và đóng dấu (đóng dấu giáp lai báo giá có từ 02 trang trở lên).



- Báo giá được niêm phong trong bì, nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện gửi về địa chỉ: Phòng Vật tư Y tế và Mắt giả, Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng, 68 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 16h00 ngày 11 tháng 03 năm 2025 đến 8h00 ngày 22 tháng 03 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 22 tháng 03 năm 2025.

* Ghi chú: Các báo giá đã được gửi theo Yêu cầu báo giá số 152/TB-BVM ngày 28 tháng 02 năm 2025 vẫn có hiệu lực và được chấm thông số kỹ thuật theo Phụ lục 1 của Yêu cầu báo giá này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa: Phụ lục 2 đính kèm.

2. Hồ sơ báo giá bao gồm:

- Bảng báo giá: theo mẫu Phụ lục 3 đính kèm.

- Bảng mô tả thông số kỹ thuật, yêu cầu của hàng hóa; chính sách bảo hành và các thông tin liên quan khác.

- Giấy đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại A, B, C, D theo quy định.

- Giấy phép đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp báo giá.

Rất mong sự quan tâm và hợp tác của Quý doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ CNTT (để đăng website);
- <http://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
- Lưu: VT, TMS1.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Ánh



PHỤ LỤC 1

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 19/TB-BVM ngày 11 tháng 03 năm 2025
của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng)

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật, yêu cầu của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy cắt dịch kính	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ + Chứng nhận chất lượng + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu - Xuất xứ: G7. - Hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và/hoặc tiếng Việt). 2. Cấu hình cung cấp: - Máy phẫu thuật dịch kính vồng mạc bao gồm laser quang đông tích hợp trong máy: 01 cái - Bàn đạp: 01 cái - Tay cầm phaco trong buồng dịch kính: 01 cái - Tay cầm phaco dùng cho mổ phaco: 01 cái - Tay cầm I/A: 01 cái - Đầu tip I/A: ≥ 01 cái - Cassette tổng hợp cắt dịch kính tương thích dùng cho máy hoặc bộ phụ kiện cắt dịch kính bán phần sau tiết trùng sẵn (bao gồm đầy đủ các phụ kiện cơ bản để thực hiện một ca phẫu thuật cắt dịch kính như cassette, đầu cắt...): ≥ 06 bộ - Dây dẫn laser (đầu laser): ≥ 06 cái - Dây cáp đốt điện (hoặc tay cầm đốt điện): ≥ 01 cái - Đầu đốt điện nội nhãn (hoặc đầu tip điện đông nội nhãn): ≥ 01 cái 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi	Máy	01

		tiết: 3.1. Đầu cắt dịch kính: Tốc độ cắt tối đa: ≥ 10.000 nhát cắt/phút 3.2. Nguồn chiếu sáng: Nguồn chiếu sáng: Xenon hoặc LED 3.3. Kích cỡ (đầu cắt, dây đèn, đầu/dây laser): Có ít nhất 2 trong các kích cỡ sau: 23G, 25G, 27G 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà cung cấp có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. - Nhà cung cấp chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.		
2	Máy sinh hiển vi khám	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ + Chứng nhận chất lượng + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu - Xuất xứ của máy chính: G7. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và/hoặc tiếng Việt). 2. Cấu hình cung cấp: - Máy chính - Chân bàn đặt máy - Adapter nguồn - Thị kính	Máy	01

	- Đèn định thị 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Loại kính soi 02 mắt - Độ phóng đại: tối thiểu có 4 mức phóng đại: 10x, 16x, 25x, 40x - Thị kính: $\geq 12.5x$ - Điều chỉnh đồng tử: từ $\leq 55\text{mm}$ đến $\geq 78\text{mm}$ - Điều chỉnh dải diop: từ $\leq -5D$ đến $\geq +5D$ - Nguồn sáng: LED - Chế độ chiếu sáng: + Độ rộng khe: liên tục, tối đa $\geq 12\text{mm}$ + Độ dài khe: liên tục, tối đa $\geq 12\text{mm}$ - Bộ lọc ánh sáng: tối thiểu có 2 bộ lọc: + Lọc xanh (Blue/cobalt blue) + Lọc không đỏ (red free/green) 3. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. - Nhà cung cấp chịu trách nhiệm lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.		
	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ + Chứng nhận chất lượng + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu - Xuất xứ của máy chính: G7.		

ANH
BÊN
TH
CS

3	Máy sinh hiển vi khám có camera	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và/hoặc tiếng Việt). 2. Cấu hình cung cấp: - Máy chính - Chân bàn đặt máy - Thị kính - Đèn định thị - Bộ camera kỹ thuật số trong máy chính - Phần mềm chính hãng đi kèm - Bộ máy vi tính (CPU, màn hình, bàn phím, chuột) 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Loại kính soi 02 mắt - Độ phóng đại: Có tối thiểu 3 mức phóng đại 10x, 16x, 25x - Thị kính: $\geq 12.5x$ - Điều chỉnh đồng tử: từ $\leq 55\text{mm}$ đến $\geq 78\text{mm}$ - Điều chỉnh dải diop: từ $\leq -5D$ đến $\geq +5D$ - Nguồn sáng: LED - Chế độ chiếu sáng: + Độ rộng khe: liên tục, tối đa $\geq 12\text{mm}$ + Độ dài khe: liên tục, tối đa $\geq 12\text{mm}$ - Bộ lọc ánh sáng: có ít nhất 2 bộ lọc + Lọc xanh (blue hoặc Cobalt blue) + Lọc không đỏ (red free hoặc green) - Tính năng camera: + Độ phân giải: $\geq 5\text{ MP}$ + Có tính năng chụp ảnh và ghi hình - Tính năng kỹ thuật của phần cứng + Kết nối với máy tính bằng cổng USB 3.0 + Hệ điều hành: Windows 10 hoặc tương đương + CPU: Intel Core i5 trở lên + RAM: $\geq 8\text{GB}$ + Ổ cứng: $\geq 512\text{GB}$ 4. Yêu cầu khác:	Máy	01
---	---------------------------------	---	-----	----

		- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.		
4	Máy sinh hiển vi phẫu thuật	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ. + Chứng nhận chất lượng. + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu. - Xuất xứ: G7. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: tiếng Anh và/hoặc Tiếng Việt. 2. Cấu hình cung cấp: - Thân máy chính - Cánh tay nâng - Hệ thống quang học: + Thị kính + Vật kính - Hệ thống chiếu sáng - Bàn đạp điều khiển - Chân đế - Bộ núm vặn có thể tiết trùng 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Hệ thống quang học: + Ống kính 2 mắt, có thể nghiêng + Vật kính: Có tiêu cự F nằm trong khoảng 170 - 200mm	Máy	01

		+ Thị kính: 10x hoặc 12.5x + Độ phóng đại: có ít nhất 3 mức phóng đại hoặc phóng đại liên tục. - Khoảng chỉnh độ nét: $\geq 30\text{mm}$ - Kính lọc: ≥ 01 loại kính lọc (trong đó có kính lọc ánh sáng xanh) - Công nghệ chiếu sáng: LED - Kiểu chân đế: kiểu đứng, có khoá hãm bánh xe 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.		
5	Máy sinh hiển vi phẫu thuật có camera và kính phụ	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ. + Chứng nhận chất lượng. + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu. - Xuất xứ: G7. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: tiếng Anh và/hoặc Tiếng Việt. 2. Cấu hình cung cấp: - Thân kính chính - Cánh tay nâng - Bộ điều khiển X-Y	Máy	01

	- Hệ thống quang học: + Vật kính + Thị kính - Hệ thống chiếu sáng - Chân đế - Bàn đạp điều khiển - Bộ camera chính hãng kết nối - Màn hình LCD: không yêu cầu xuất xứ - Bộ kính phụ - Bộ núm vặn có thể tiết trùng 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: 3.1. Hệ thống quang học: - Ống kính hai mắt, có thể nghiêng - Vật kính: Có tiêu cự F nằm trong khoảng 170 - 200mm - Thị kính: 10x hoặc 12.5x - Độ phóng đại: có ít nhất 3 mức phóng đại hoặc phóng đại liên tục - Khoảng chỉnh độ nét: $\geq 30\text{mm}$ 3.2. Hệ thống chiếu sáng: - Nguồn sáng: LED - Kính lọc: ≥ 01 loại kính lọc (trong đó có kính lọc ánh sáng xanh) 3.3. Chân đế: Kiểu đứng, có khoá hãm bánh xe 3.4. Camera: Độ phân giải Pixel: $\geq 1920\text{ (H)} \times 1080\text{ (V)}$ 3.5. Kính phụ: Điều chỉnh tiêu cự độc lập với kính hiển vi chính 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận		
--	---	--	--

		hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.		
6	Máy lạnh đông	1. Yêu cầu chung: - Sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Xuất xứ: G7 hoặc châu Âu. - Đạt tiêu chuẩn FDA hoặc CE. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và/hoặc Tiếng Việt: 01 bộ - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ + Chứng nhận chất lượng + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu 2. Yêu cầu về cấu hình: - Máy chính: 01 máy - Pedal điều khiển: 01 cái - Bình khí CO2: 01 bình (không cần xuất xứ) - Bộ van điều áp kèm ống dẫn khí nén cao áp kết nối máy chính và bình khí: 01 bộ - Ống dẫn khí xả: 01 cái - Xe đặt máy: 01 cái - Hộp đựng đầu lạnh đông: 01 hộp - Đầu lạnh đông vòng mặc tiêu chuẩn (Standard): đường kính đầu (Tip diameter) $\leq 2.5\text{mm}$: 01 cái - Đầu lạnh đông nội nhân: đường kính đầu (Tip diameter) $\leq 0.89\text{mm}$: 01 cái - Đầu lạnh đông điều trị Glôcôm: đường kính đầu (Tip diameter) $\leq 3\text{mm}$: 01 cái - Đầu lạnh đông điều trị lông xiêu: kích thước đầu (Tip size) $\leq 4 \times 10\text{mm}$: 01 cái 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi	Máy	01

		tiết: - Có phần mềm điều chỉnh các tham số tích hợp lên máy chính. - Phần mềm có tính năng tự động nhận biết loại dầu lạnh đông đang dùng. - Áp suất vận hành: trong khoảng từ 3100 đến 4480kPa (450 đến 650PSI hoặc 31 đến 45 Bar). - Thiết bị tương thích với các loại dầu lạnh đông: Dầu lạnh đông vòng mạc, dầu lạnh đông nội nhân, dầu lạnh đông điều trị glôcôm, dầu lạnh đông điều trị lông xiêu. - Thiết bị sử dụng khí CO2 được đặt trong bình khí nén. - Màn hình hiển thị LCD, kích thước màn hình ≥ 3.5 inch, hiển thị các thông số: + Thông tin đầu dò + Thời gian đóng băng + Trạng thái bình gas 4. Yêu cầu khác: - Thiết bị được bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. - Nhà cung cấp cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.		
--	--	--	--	--

Phụ lục 2
MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 191 /TB-BVM ngày 11 tháng 5 năm 2025 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng)
BÁO GIÁ⁽¹⁾

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá số ... /TB-BVM ngày ... tháng ... năm ... của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục hàng hoá ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁸⁾	Đơn giá ⁽⁹⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹¹⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹²⁾ (VND)
1	..										
2	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [Ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày ... tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục” trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục” trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính theo yêu cầu của Bệnh viện.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.